VĂN BẢN PHÁP LUẬT KHÁC

CHÍNH PHỦ

CHÍNH PHỦ	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 131/NQ-CP	*Hà Nội, ngày 06 tháng 10 năm 2022*

NGHỊ QUYẾT
Về đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính và hiện đại hóa phương thức chỉ đạo, điều hành phục vụ người dân, doanh nghiệp

CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 39/2022/NĐ-CP ngày 18 tháng 6 năm 2022 của Chính phủ ban hành Quy chế làm việc của Chính phủ;

Theo đề nghị của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ và kết luận của Thủ tướng Chính phủ tại Hội nghị đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính và hiện đại hóa phương thức chỉ đạo, điều hành phục vụ người dân, doanh nghiệp, tổ chức vào ngày 15 tháng 9 năm 2022,

QUYẾT NGHỊ:

Chính phủ xác định cải cách thủ tục hành chính và hiện đại hóa phương thức chỉ đạo, điều hành là nhiệm vụ quan trọng, thường xuyên. Trong năm 2021 và 8 tháng đầu năm 2022, dưới sự chỉ đạo quyết liệt của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, các bộ, ngành, địa phương đã tích cực triển khai, có nhiều sáng kiến với những mô hình mới, cách làm hay và đạt được một số kết quả nổi bật như: Cắt

giảm, đơn giản hóa 1.758 quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh; phê duyệt phương án cải cách hơn 1.100 quy định và phương án phân cấp thẩm quyền giải quyết 699 thủ tục hành chính; xác định 59 thủ tục hành chính/nhóm thủ tục hành chính nội bộ trong hệ thống hành chính nhà nước cần rà soát, đơn giản hóa trong năm 2023. Việc đổi mới thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính theo hướng số hóa, không phụ thuộc vào địa giới hành chính được chú trọng, bước đầu có kết quả; cả nước đã thành lập 11.700 bộ phận một cửa các cấp để tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính, trong đó có 56 địa phương thành lập Trung tâm phục vụ hành chính công cấp tỉnh; 53/63 địa phương đã thực hiện hợp nhất Cổng dịch vụ công và Hệ thống thông tin một cửa điện tử cấp tỉnh thành Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính duy nhất; nhiều địa phương đã thực hiện nâng cấp hệ thống từng bước đáp ứng yêu cầu số hóa; hơn 3.800 dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4 và 21/25 dịch vụ công thiết yếu theo Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia (Đề án 06) đã được tích hợp, cung cấp trên Cổng Dịch vụ công quốc gia. Các chỉ số liên quan đến môi trường kinh doanh, năng lực cạnh tranh quốc gia trên các bảng xếp hạng quốc tế được duy trì và cải thiện.

Nhiều cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu chuyên ngành và các hệ thống thông tin được đẩy mạnh triển khai và phát huy hiệu quả, đặc biệt là Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư đã số hóa, cập nhật thường xuyên từ cấp xã, bảo đảm tiêu chí "đúng, đủ, sạch, sống", cấp hơn 68 triệu thẻ căn cước gắn chip điện tử cho công dân; nhiều bộ, ngành, địa phương đã xử lý hồ sơ công việc trên môi trường mạng và hơn 14.2 triệu văn bản điện tử được gửi, nhận qua Trục liên thông văn bản quốc gia (trung bình 550.000 văn bản/tháng); gần 1.300 phiếu lấy ý kiến Thành viên Chính phủ thực hiện trên Hệ thống thông tin phục vụ họp và xử lý công việc của Chính phủ; 69/179 chế độ báo cáo được tích hợp, cung cấp trên Hệ thống thông tin báo cáo Chính phủ, từng bước đưa Trung tâm thông tin, chỉ đạo điều hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ vào hoạt động; ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động giám sát, đánh giá được quan tâm triển khai, đưa vào vận hành Cổng tham vấn và tra cứu quy định kinh doanh và Bộ chỉ số phục vụ người dân, doanh nghiệp trong giải quyết thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công.

Những kết quả nêu trên đã từng bước nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý, chỉ đạo, điều hành và tạo thuận lợi, giảm phiền hà cho người dân, doanh nghiệp trong các giao dịch hành chính.

Bên cạnh những kết quả đạt được, công tác cải cách thủ tục hành chính và hiện đại hóa phương thức chỉ đạo, điều hành vẫn còn nhiều hạn chế. Một số lãnh đạo các cấp, nhất là người đứng đầu chưa thực sự quan tâm, quyết liệt chỉ đạo, ưu tiên thời gian, nguồn lực và chưa có lộ trình, mục tiêu rõ ràng; thủ tục hành chính trong một số lĩnh vực còn nhiều rào cản, nhất là lĩnh vực liên quan đến đất đai, giáo dục, y tế, kiểm tra chuyên ngành, xuất nhập khẩu…; việc cắt giảm, đơn giản hóa quy định còn hình thức, chưa chú trọng tham vấn chính sách các đối tượng chịu tác động, người dân, doanh nghiệp; tỷ lệ sử dụng dịch vụ công trực tuyến còn thấp; việc kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa các cơ sở dữ liệu, hệ thống thông tin phục vụ giải quyết thủ tục hành chính còn hạn chế; số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính tại các cấp chính quyền còn chậm, chưa đáp ứng yêu cầu. Nhiều nơi, công tác chỉ đạo, điều hành vẫn theo phương thức truyền thống, chưa đổi mới sáng tạo; việc xử lý hồ sơ công việc trên môi trường mạng tại một số bộ, ngành, địa phương chưa tốt, hạ tầng công nghệ thông tin còn yếu; nhân lực chưa đáp ứng được yêu cầu; an ninh, an toàn thông tin nhiều nơi chưa được quan tâm đúng mức, lộ lọt thông tin nhiều; thông tin, truyền thông cho công tác này chưa được coi trọng, đầu tư thích đáng để góp phần thay đổi hành vi, ý thức của người dân, doanh nghiệp.

Nguyên nhân của những tồn tại, hạn chế nêu trên là thiếu quyết liệt, ngại va chạm trong chỉ đạo, thực hiện, nhất là người đứng đầu ở một số bộ, ngành, địa phương; việc phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị còn thiếu chủ động, chưa chặt chẽ; sự níu kéo lợi ích cục bộ của ngành, lĩnh vực, thiếu phân cấp, phân quyền và thói quen làm việc thủ công, giấy tờ truyền thống; một số bộ phận cán bộ, công chức thực thi công vụ chưa nghiêm, năng lực, trình độ còn hạn chế; thiếu kết nối, chia sẻ thông tin, dữ liệu giữa các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu; các phần mềm chậm được nâng cấp, phát triển, một số dịch vụ công chưa thân thiện với người dùng; thiếu các công cụ kỹ thuật số để phục vụ chỉ đạo, điều hành, theo dõi, đánh giá dựa trên dữ liệu theo thời gian thực; hạ tầng công nghệ thông tin, trang thiết bị chưa đáp ứng yêu cầu. Cải cách thủ tục hành chính và hiện đại hóa phương thức chỉ đạo,

điều hành là những vấn đề mới, khó, nhiều lực cản, đòi hỏi phải có thời gian thích ứng cũng như thay đổi thói quen, cách làm cho phù hợp.

Để cải cách mạnh mẽ quy định, thủ tục hành chính, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh thuận lợi, lành mạnh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia và hiện đại hóa phương thức chỉ đạo, điều hành dựa trên dữ liệu, ứng dụng hiệu quả công nghệ số, tạo đột phá trong cải cách hành chính, xây dựng một nền hành chính chuyên nghiệp, kỷ luật, kỷ cương, hiện đại, hiệu quả, liêm chính, phục vụ người dân, doanh nghiệp ngày càng tốt hơn, Chính phủ yêu cầu các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương quán triệt quan điểm và thực hiện đồng bộ, thống nhất, kịp thời, hiệu quả một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm sau đây:

I. QUAN ĐIỂM

1. Cần có tư duy, cách tiếp cận mạnh mẽ, quyết liệt hơn nữa trong cải cách thủ tục hành chính; kế thừa, phát huy kết quả đạt được, bài học hay, kinh nghiệm quý; thúc đẩy đổi mới sáng tạo, nỗ lực đột phá vượt lên. Nếu không nỗ lực đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính và hiện đại hóa công tác chỉ đạo, điều hành thì sẽ "tụt hậu".

2. Phát huy tinh thần chủ động, tính sáng tạo, cương quyết loại bỏ lợi ích cục bộ, lợi ích nhóm, lợi ích cá nhân; huy động mọi nguồn lực, sự tham gia xây dựng và phát triển của cả hệ thống chính trị và cộng đồng doanh nghiệp, người dân. Xây dựng nhiều mô hình, sáng kiến mới triển khai, áp dụng vào thực tiễn, tạo dấu ấn nổi bật trong thời gian tới với phương châm "lấy người dân, doanh nghiệp là trung tâm, là chủ thể và là mục tiêu, động lực; lấy sự hài lòng của người dân, doanh nghiệp để đánh giá hiệu quả".

3. Cải cách thủ tục hành chính phải bám sát thực tiễn, xuất phát từ thực tiễn, lấy thực tiễn làm thước đo; nói phải đi đôi với làm và phải có kết quả cụ thể, thực chất, không hình thức. Hiện đại hóa công tác chỉ đạo, điều hành phải bảo đảm tính chính xác, kịp thời, không bị động, là công cụ hỗ trợ đắc lực cho chính quyền các cấp trong quá trình ra quyết định, nhất là phản ứng chính sách nhanh, kịp thời.

4. Đẩy mạnh phân cấp, phân quyền để giảm tầng nấc, khâu trung gian, đơn giản hóa quy trình, thủ tục hành chính nội bộ trong hệ thống hành chính nhà nước, rút ngắn thời gian giải quyết thủ tục hành chính của cơ quan hành chính, phục vụ người dân, doanh nghiệp ngày một tốt hơn.

5. Thực hiện nghiêm kỷ luật kỷ cương hành chính, cá thể hóa trách nhiệm, đề cao vai trò người đứng đầu; càng "áp lực" thì càng phải "nỗ lực", chuyển từ trạng thái "bị động" sang "chủ động"; tạo sự thân thiện, cải thiện quan hệ giữa cơ quan hành chính nhà nước với người dân, doanh nghiệp. Khen thưởng, động viên và kỷ luật nghiêm minh, kịp thời. Khuyến khích bảo vệ những người dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm vì lợi ích chung.

6. Đẩy mạnh xây dựng các hệ thống thông tin, sử dụng tài nguyên thông tin, dữ liệu thiết thực, hiệu quả, có tính kết nối, liên thông cao phục vụ công tác giải quyết thủ tục hành chính cho người dân, doanh nghiệp và chỉ đạo, điều hành của chính quyền các cấp.

7. Nâng cấp hệ thống hạ tầng công nghệ thông tin, nhất là vùng khó khăn, vùng sâu vùng xa, biên giới, hải đảo, những người yếu thế khó tiếp cận với công nghệ thông tin.

II. MỘT SỐ NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP TRỌNG TÂM

Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương trực tiếp chỉ đạo thực hiện nghiêm Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 10 tháng 01 năm 2022, Nghị quyết số 68/NQ-CP ngày 12 tháng 5 năm 2020, Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 15 tháng 7 năm 2021 của Chính phủ, Đề án đổi mới thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính giai đoạn 2021 - 2025 và Đề án Phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030 (Đề án 06), trong đó tập trung triển khai các nhiệm vụ cụ thể như sau:

1. Về cải cách thủ tục hành chính, cắt giảm quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh nhằm cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia

a) Các bộ, cơ quan ngang bộ

- Rà soát, đề xuất phương án cắt giảm, đơn giản hóa quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh, trình Thủ tướng Chính phủ xem xét, phê duyệt trước ngày 30 tháng 9 hàng năm. Trong đó, tiếp tục thúc đẩy cải cách quy định trong các lĩnh vực quản lý, kiểm tra chuyên ngành đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu, đăng ký đất đai và quản lý hành chính đất đai theo các giải pháp đã đề ra tại Nghị quyết số 02/NQ-CP của Chính phủ.

- Tổ chức thực thi ngay các phương án cắt giảm, đơn giản hóa quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt[1] và phương án phân cấp trong giải quyết thủ tục hành chính tại Quyết định số 1015/QĐ-TTg ngày 30 tháng 8 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ, ưu tiên áp dụng hình thức một văn bản sửa nhiều văn bản theo trình tự, thủ tục rút gọn, bảo đảm hoàn thành đúng tiến độ được phê duyệt đối với các văn bản thuộc thẩm quyền của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ và Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ.

- Tập trung rà soát, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính nội bộ trong hệ thống hành chính nhà nước theo Kế hoạch đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 1085/QĐ-TTg ngày 15 tháng 9 năm 2022.

- Cập nhật đầy đủ, chính xác và công khai kịp thời quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh, kết quả rà soát, chi phí tuân thủ, phương án cắt giảm, đơn giản hóa; thực hiện tham vấn các tổ chức, cá nhân, đối tượng chịu tác động về chính sách, quy định; tiếp nhận, tổng hợp, tiếp thu, giải trình, phản hồi, cập nhật kết quả xử lý đối với ý kiến góp ý, vướng mắc, đề xuất của tổ chức, cá nhân về chính sách, quy định thuộc phạm vi chức năng quản lý và công khai trên Cổng tham vấn và tra cứu quy định kinh doanh.

---

[1] Quyết định số 1661/QĐ-TTg ngày 04 tháng 10 năm 2021; Quyết định số 1844/QĐ-TTg ngày 02 tháng 11 năm 2021; Quyết định số 1963/QĐ-TTg ngày 22 tháng 11 năm 2021; Quyết định số 1977/QĐ-TTg ngày 24 tháng 11 năm 2021; Quyết định số 1994/QĐ-TTg ngày 26 tháng 11 năm 2021; Quyết định số 2177/QĐ-TTg ngày 23 tháng 12 năm 2021; Quyết định số 2230/QĐ-TTg ngày 30 tháng 12 năm 2021; Quyết định số 721/QĐ-TTg ngày 16 tháng 6 năm 2022; Quyết định số 793/QĐ-TTg ngày 06 tháng 7 năm 2022.

- Chủ trì, phối hợp với Cổng Thông tin điện tử Chính phủ và các cơ quan, đơn vị có liên quan tổ chức tọa đàm và trao đổi về chính sách, quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh được các tổ chức, cá nhân quan tâm, phản ánh về những khó khăn, vướng mắc, bất cập trong thực tiễn.

b) Bộ Tài chính trình Chính phủ trong tháng 11 năm 2022 Nghị định về kết nối và chia sẻ thông tin trong lĩnh vực xuất khẩu, nhập khẩu, quá cảnh hàng hóa; xuất cảnh, nhập cảnh, quá cảnh người và phương tiện vận tải theo cơ chế một cửa quốc gia.

c) Bộ Tư pháp, Tổ chức pháp chế thuộc bộ, cơ quan ngang bộ, Sở Tư pháp thuộc Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương phối hợp với các cơ quan có liên quan nâng cao chất lượng thẩm định quy định về thủ tục hành chính, quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh tại dự thảo văn bản quy phạm pháp luật, bảo đảm chỉ ban hành và duy trì những thủ tục hành chính, quy định thật sự cần thiết, hợp lý, hợp pháp và chi phí tuân thủ thấp nhất; kịp thời tham mưu cấp có thẩm quyền ban hành các văn bản quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành, giảm tối đa số lượng văn bản này theo đúng yêu cầu của Nghị quyết số 68/NQ-CP.

d) Văn phòng Chính phủ

- Chủ trì, phối hợp với các bộ, cơ quan, Hội đồng tư vấn cải cách thủ tục hành chính xây dựng, quản lý, phát triển, vận hành hiệu quả Cổng tham vấn và tra cứu quy định kinh doanh.

- Định kỳ thu thập, tổng hợp, báo cáo Thủ tướng Chính phủ các vấn đề doanh nghiệp, người dân quan tâm về cơ chế, chính sách, quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh; tổ chức làm việc, trao đổi, tọa đàm về những rào cản, vướng mắc, khó khăn trong thực hiện chính sách, quy định, với sự tham gia của các chuyên gia, nhà khoa học, lãnh đạo quản lý bộ, ngành, địa phương và hiệp hội, doanh nghiệp.

- Theo dõi, hướng dẫn và đôn đốc các bộ, ngành, địa phương thực hiện Chương trình cắt giảm, đơn giản hóa quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh giai đoạn 2020 - 2025, thực thi phương án phân cấp trong giải quyết thủ tục hành chính và triển khai rà soát, đơn giản hóa thủ tục hành chính nội bộ trong hệ thống hành

chính nhà nước. Công khai kết quả đánh giá nỗ lực cải cách quy định kinh doanh của các bộ, cơ quan trên Cổng tham vấn và tra cứu quy định kinh doanh và Cổng Thông tin điện tử Chính phủ.

đ) Hội đồng tư vấn cải cách thủ tục hành chính tiếp tục phát huy vai trò, trách nhiệm là cầu nối giữa Chính phủ với doanh nghiệp và người dân; nghiên cứu, đề xuất các sáng kiến cải cách quy định, nhất là các quy định đang là rào cản, gây khó khăn cho hoạt động sản xuất, kinh doanh và đời sống của người dân; cho ý kiến độc lập đối với các quy định trong dự án, dự thảo văn bản quy phạm pháp luật, phương án cắt giảm, đơn giản hóa do các bộ, cơ quan đề xuất.

2. Về nâng cao hiệu quả thực thi thủ tục hành chính phục vụ người dân, doanh nghiệp.

a) Các bộ, ngành, địa phương

- Thực hiện nghiêm việc công khai, minh bạch trong tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính, bảo đảm 100% thủ tục hành chính được công bố, công khai đầy đủ, đúng hạn và 100% các hồ sơ thủ tục hành chính tiếp nhận, giải quyết tại các cơ quan, đơn vị được theo dõi trạng thái xử lý trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính cấp bộ, cấp tỉnh, đồng bộ với Cổng Dịch vụ công quốc gia để người dân, doanh nghiệp có thể giám sát, đánh giá quá trình thực hiện. Riêng các bộ, ngành khẩn trương hoàn thành việc chuẩn hóa kết quả giải quyết thủ tục hành chính trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về thủ tục hành chính, làm cơ sở để xác định mã loại giấy tờ, kết nối, chia sẻ, sử dụng thống nhất trong toàn quốc trong tháng 10 năm 2022.

- Tổ chức kiện toàn bộ phận một cửa các cấp, triển khai Bộ nhận diện thương hiệu, bảo đảm thực hiện có hiệu quả Đề án đổi mới việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính tại Quyết định số 468/QĐ-TTg ngày 27 tháng 3 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ, đáp ứng yêu cầu của nền hành chính phục vụ, thời gian hoàn thành trong tháng 12 năm 2022.

- Thực hiện nghiêm việc tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính, dịch vụ công; tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính, đổi mới phương thức, lề lối làm

việc, kiên quyết xử lý theo đúng quy định cán bộ, công chức, viên chức, người lao động có hành vi những nhiễu, tiêu cực, tự ý đặt ra thủ tục hành chính không đúng quy định hoặc để chậm, muộn nhiều lần.

- Đẩy mạnh thực hiện chuyển đổi số toàn diện, thực chất, sâu rộng trong tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính, trong đó hoàn thành dứt điểm một số nhiệm vụ cụ thể như sau:

+ Đẩy nhanh tiến độ số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính theo đúng quy định của Chính phủ tại Nghị định số 45/2020/NĐ-CP và Nghị định số 107/2021/NĐ-CP, đáp ứng yêu cầu kết nối, chia sẻ dữ liệu phục vụ giải quyết thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công; hướng dẫn, tổ chức triển khai số hóa đến tất cả các cán bộ, công chức, viên chức tham gia việc tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính; thực hiện 100% kết quả của các hồ sơ giải quyết thủ tục hành chính được cung cấp đồng thời cả bản điện tử có đầy đủ giá trị pháp lý cho người dân, doanh nghiệp. Không yêu cầu người dân cung cấp giấy tờ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính đã được số hóa theo đúng quy định.

+ Hợp nhất Cổng Dịch vụ công với Hệ thống thông tin một cửa điện tử cấp bộ, cấp tỉnh thành Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tập trung duy nhất của bộ, tỉnh, đáp ứng yêu cầu kết nối, chia sẻ dữ liệu với Cổng Dịch vụ công quốc gia, các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu chuyên ngành và số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính trong tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính; thiết lập, nâng cấp, hoàn thiện kho quản lý dữ liệu điện tử của tổ chức, cá nhân trong Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính cấp bộ, cấp tỉnh phục vụ việc số hóa kết quả giải quyết thủ tục hành chính, bảo đảm nguyên tắc người dân, doanh nghiệp chỉ cung cấp thông tin một lần cho cơ quan hành chính nhà nước; hoàn thành kết nối, tích hợp, chia sẻ dữ liệu kết quả giải quyết thủ tục hành chính từ Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính cấp bộ, cấp tỉnh, cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu chuyên ngành thuộc phạm vi quản lý với Kho dữ liệu điện tử của tổ chức, cá nhân trên Cổng Dịch vụ công quốc gia để chia sẻ, tái sử dụng dữ liệu đã được số hóa trong toàn quốc thống nhất, hiệu quả. Phấn đấu hoàn thành trong tháng 11 năm 2022, chậm nhất trong quý I năm 2023.

+ Chủ động phối hợp với Bộ Công an, Bộ Thông tin và Truyền thông, cơ quan có liên quan kiểm tra, đánh giá an toàn hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính cấp bộ, cấp tỉnh và chỉ đạo triển khai giải pháp bảo đảm an toàn, an ninh mạng để kết nối, khai thác Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư phục vụ giải quyết thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công trực tuyến.

+ Hoàn thành việc xây dựng quy trình nội bộ, quy trình điện tử trong giải quyết thủ tục hành chính để bảo đảm 100% thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết có thông tin, dữ liệu tại Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của bộ, ngành, địa phương; đẩy mạnh thực hiện dịch vụ công trực tuyến, thanh toán trực tuyến, trong đó thực hiện tái cấu trúc quy trình nghiệp vụ để xây dựng hoặc hoàn thiện dịch vụ công trực tuyến, tích hợp, cung cấp lên Cổng Dịch vụ công quốc gia đối với các thủ tục hành chính thuộc phạm vi thẩm quyền giải quyết, bảo đảm nguyên tắc lấy người dùng là trung tâm. Thực hiện nghiêm việc tiếp nhận, xử lý hồ sơ trực tuyến, không để tình trạng giải quyết hồ sơ chậm, muộn; nghiên cứu, đề xuất cấp có thẩm quyền giảm phí, lệ phí trong trường hợp thanh toán trực tuyến để khuyến khích người dân, doanh nghiệp tham gia thực hiện; rà soát, chuẩn hóa, điện tử hóa mẫu đơn tờ khai theo hướng cắt giảm tối thiểu 20% thông tin phải khai báo trên cơ sở tái sử dụng dữ liệu đã được số hóa; đẩy nhanh việc thực hiện ký số trên thiết bị di động; nghiên cứu, tổ chức triển khai thực hiện thủ tục hành chính không phụ thuộc vào địa giới hành chính.

+ Các dịch vụ công trực tuyến thuộc thẩm quyền thực hiện của cơ quan nhà nước các cấp trên địa bàn tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương do các bộ, ngành triển khai cung cấp thuộc các lĩnh vực như: Đăng ký doanh nghiệp; quản lý đầu tư nước ngoài; giấy phép lái xe; giấy phép kinh doanh vận tải; cấp (đổi) biển hiệu, phù hiệu xe ô tô; hộ tịch điện tử; lý lịch tư pháp; đăng ký, cấp phép hành nghề khám, chữa bệnh; xây dựng,… được tích hợp, công bố, công khai và đồng bộ thông tin tiếp nhận, xử lý hồ sơ đầy đủ, chính xác, thường xuyên trên Cổng Dịch vụ công quốc gia và Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính cấp tỉnh theo quy định tại khoản 4 Điều 12 Nghị định số 42/2022/NĐ-CP của Chính phủ, bảo đảm đánh giá chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp trong thực hiện thủ tục hành chính, dịch vụ công theo thời gian thực trên môi trường điện tử theo Quyết

định số 766/QĐ-TTg ngày 23 tháng 6 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ; đồng thời hạn chế các thao tác của cán bộ tiếp nhận, xử lý hồ sơ thủ tục hành chính tại địa phương trên nhiều hệ thống.

Các Bộ: Kế hoạch và Đầu tư; Giao thông vận tải; Tư pháp; Y tế tích hợp, đồng bộ các dữ liệu phân theo từng địa phương, cấp hành chính, cơ quan, đơn vị của các Hệ thống: Đăng ký doanh nghiệp; Quản lý đầu tư nước ngoài; Giấy phép lái xe; Giấy phép kinh doanh vận tải; Cấp (đổi) biển hiệu, phù hiệu xe ô tô; Hộ tịch điện tử; Lý lịch tư pháp; Đăng ký, cấp phép hành nghề khám, chữa bệnh với Hệ thống đánh giá Bộ chỉ số phục vụ người dân và doanh nghiệp của Cổng Dịch vụ công quốc gia phục vụ đánh giá các nhóm chỉ số theo đúng quy định tại khoản 3 Điều 4 Quyết định số 766/QĐ-TTg ngày 23 tháng 6 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ. Phấn đấu hoàn thành trong tháng 11 năm 2022, chậm nhất trong quý I năm 2023.

- Thực hiện các giải pháp nâng cao chất lượng phục vụ, mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp. Công khai kết quả đánh giá chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp trong giải quyết thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công tại các bộ, ngành, địa phương theo Quyết định số 766/QĐ-TTg ngày 23 tháng 6 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ. Cá thể hóa trách nhiệm cá nhân, tổ chức và định kỳ hàng tháng công khai danh sách cơ quan, tổ chức, cá nhân chậm muộn trong giải quyết thủ tục hành chính, dịch vụ công trên Cổng Thông tin điện tử, Cổng dịch vụ công của bộ, ngành, địa phương. 100% hồ sơ thủ tục hành chính để chậm, muộn đều phải có báo cáo giải trình lý do với người đứng đầu cơ quan, đơn vị và thực hiện xin lỗi người dân theo đúng quy định tại Nghị định số 61/2018/NĐ-CP của Chính phủ.

Thực hiện việc tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị về vướng mắc, bất cập trong thực hiện thủ tục hành chính, tránh để trường hợp phản ánh, kiến nghị kéo dài, vượt cấp.

b) Bộ Nội vụ khẩn trương hướng dẫn việc lưu trữ hồ sơ, dữ liệu điện tử theo Nghị định số 61/2018/NĐ-CP và Nghị định số 63/2022/NĐ-CP của Chính phủ để phục vụ thực hiện, giải quyết thủ tục hành chính cho người dân, doanh nghiệp theo yêu cầu của Chính phủ tại điểm a Khoản 15 Mục I Nghị quyết số 50/NQ-CP ngày 08 tháng 4 năm 2022. Thời gian hoàn thành trong tháng 10 năm 2022.

c) Bộ Tư pháp theo chức năng, nhiệm vụ được giao, hướng dẫn Ủy ban nhân dân các cấp triển khai cung cấp dịch vụ chứng thực bản sao điện tử từ bản chính; hướng dẫn các bộ, ngành thực hiện việc cấp bản sao điện tử từ sổ gốc để bảo đảm giá trị pháp lý của giấy tờ, tài liệu do tổ chức, cá nhân nộp qua Cổng dịch vụ công của các bộ, ngành và Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, thời hạn hoàn thành trong tháng 11 năm 2022.

d) Bộ Tài chính chủ trì, phối hợp với Văn phòng Chính phủ hoàn thành việc kết nối, tích hợp giữa Cổng thông tin một cửa quốc gia với Cổng Dịch vụ công quốc gia tạo thuận lợi trong tiếp cận, thực hiện, đánh giá chất lượng thực hiện các thủ tục liên quan đến xuất nhập khẩu hàng hóa. Hoàn thành trong tháng 12 năm 2022.

đ) Bộ Thông tin và Truyền thông tích hợp, đồng bộ đầy đủ, chính xác, thường xuyên, liên tục dữ liệu giám sát, đánh giá hiệu quả, mức độ sử dụng dịch vụ công trực tuyến với Hệ thống đánh giá Bộ chỉ số phục vụ người dân và doanh nghiệp theo Quyết định số 766/QĐ-TTg ngày 23 tháng 6 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ theo thời gian thực. Hoàn thành trong tháng 10 năm 2022.

e) Bộ Công an

- Đẩy mạnh cung cấp dịch vụ công trực tuyến, nhất là các dịch vụ công thiết yếu theo Đề án 06 và Quyết định số 422/QĐ-TTg ngày 04 tháng 4 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ.

- Chủ trì, phối hợp với Văn phòng Chính phủ, các bộ, ngành, địa phương hoàn thành việc kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, Hệ thống định danh, xác thực điện tử với Cổng Dịch vụ công quốc gia, Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính cấp bộ, cấp tỉnh phục vụ xác thực, định danh và giải quyết thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công. Thời gian hoàn thành trong tháng 10 năm 2022.

- Chủ trì, phối hợp với Bộ Tư pháp, Bộ Y tế, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Bộ Tài chính, Bộ Tài nguyên và Môi trường, Bộ Nội vụ, Bộ Thông tin và Truyền thông, Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Công Thương, Bộ Quốc phòng, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, Thanh tra Chính phủ, Bảo hiểm xã hội Việt Nam… xác

thực đồng bộ dữ liệu dân cư với các cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu chuyên ngành để làm sạch dữ liệu và kết nối, chia sẻ phục vụ giải quyết thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công. Thời gian hoàn thành trong tháng 6 năm 2023.

- Chủ trì, phối hợp với Bộ Thông tin và Truyền thông khảo sát, kiểm tra, đánh giá và có báo cáo đánh giá các nguy cơ mất an ninh, an toàn các hệ thống thông tin và phối hợp đề xuất, triển khai giải pháp khắc phục những lỗ hổng bảo mật, góp phần đảm bảo an ninh quốc gia. Thời gian hoàn thành trong tháng 10 năm 2022.

g) Văn phòng Chính phủ chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành, địa phương đề xuất sửa đổi Quyết định số 1291/QĐ-TTg ngày 07 tháng 10 năm 2019 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Danh mục thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của các cơ quan trung ương được tổ chức theo ngành dọc đóng tại địa phương đưa ra tiếp nhận tại Trung tâm phục vụ hành chính công cấp tỉnh, Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính cấp huyện, cấp xã cho phù hợp với tình hình cung cấp dịch vụ công trực tuyến.

3. Về hiện đại hóa phương thức chỉ đạo, điều hành

a) Các bộ, ngành, địa phương

- Khẩn trương triển khai xây dựng, hoàn thiện và đưa vào vận hành các cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu chuyên ngành đã được phê duyệt; đẩy mạnh kết nối, tích hợp, chia sẻ thông tin, dữ liệu giữa các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu phục vụ chỉ đạo, điều hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, các bộ, ngành, địa phương; giải quyết thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công trực tuyến; cung cấp tiện ích cho người dân, doanh nghiệp và thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội.

- Tiếp tục thực hiện nghiêm việc ký số, gửi nhận văn bản và xử lý hồ sơ công việc trên môi trường điện tử tại các cấp chính quyền, chậm nhất trước tháng 12 năm 2023 hoàn thành việc xử lý hồ sơ trên môi trường điện tử tại chính quyền cấp xã; đẩy nhanh tiến độ chuẩn hóa chế độ báo cáo, xây dựng Hệ thống thông tin báo cáo theo yêu cầu của Chính phủ tại Nghị định số 09/2019/NĐ-CP và tích hợp, chia sẻ dữ liệu với Hệ thống thông tin báo cáo Chính phủ, thời gian hoàn thành trước tháng 6 năm 2023.

- Xây dựng bộ chỉ số phục vụ chỉ đạo, điều hành của bộ, ngành, địa phương; thực hiện kết nối, tích hợp, chia sẻ thông tin, dữ liệu theo Quyết định số 1498/QĐ-TTg ngày 11 tháng 9 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ với Trung tâm thông tin, chỉ đạo điều hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ.

- Đối với các bộ, ngành, địa phương đã xây dựng phân hệ theo dõi nhiệm vụ Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Ủy ban nhân dân và Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh trước ngày Nghị quyết này có hiệu lực thi hành thì hoàn thiện, nâng cấp để kết nối, tích hợp, chia sẻ với Hệ thống thông tin theo dõi nhiệm vụ của cơ quan hành chính nhà nước theo hướng dẫn của Văn phòng Chính phủ. Thời gian hoàn thành trong tháng 6 năm 2023.

Trường hợp chưa có phân hệ hoặc phân hệ chưa đáp ứng yêu cầu thì sử dụng Hệ thống thông tin theo dõi nhiệm vụ của cơ quan hành chính nhà nước do Văn phòng Chính phủ phối hợp với Bộ Thông tin và Truyền thông triển khai thống nhất trong toàn quốc.

b) Bộ Công an

- Chủ trì, phối hợp với Văn phòng Chính phủ kết nối, tích hợp, chia sẻ thông tin, dữ liệu tổng hợp về dân cư với Trung tâm thông tin, chỉ đạo điều hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ theo tiến độ được giao tại Nghị quyết số 63/NQ-CP ngày 03 tháng 5 năm 2022 của Chính phủ.

- Bảo đảm an ninh mạng và đẩy mạnh tiến độ kết nối, tích hợp, chia sẻ dữ liệu Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư với các cơ sở dữ liệu khác để làm giàu dữ liệu dân cư nhằm tổng hợp, phân tích, dự báo các thông tin để phục vụ việc điều hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, hoạch định cơ chế, chính sách phát triển kinh tế - xã hội.

c) Bộ Thông tin và Truyền thông

- Chủ trì, phối hợp với Văn phòng Chính phủ, Bộ Công an, Bộ Quốc phòng, Ban Cơ yếu Chính phủ và các cơ quan liên quan thường xuyên giám sát, kiểm tra an toàn thông tin và điều phối hoạt động ứng phó, khắc phục sự cố an toàn thông tin mạng đối với Cổng Dịch vụ công quốc gia, Hệ thống thông tin giải quyết thủ

tục hành chính cấp bộ, cấp tỉnh; các hệ thống thông tin phục vụ chỉ đạo, điều hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ và lãnh đạo các bộ, ngành, địa phương.

- Chủ trì, phối hợp với Văn phòng Chính phủ đánh giá chức năng, tính năng kỹ thuật, yêu cầu bảo đảm về an toàn thông tin Hệ thống thông tin theo dõi nhiệm vụ của cơ quan hành chính nhà nước và phân hệ theo dõi nhiệm vụ của các bộ, ngành, địa phương.

- Bảo đảm Mạng truyền số liệu chuyên dùng của các cơ quan Đảng, Nhà nước hoạt động thông suốt, ổn định đáp ứng các yêu cầu về hiệu năng, băng thông phục vụ trao đổi thông tin, dữ liệu giữa Cổng Dịch vụ công quốc gia, Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính cấp bộ, cấp tỉnh, các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu chuyên ngành trong giải quyết thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công và phục vụ sự chỉ đạo, điều hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, lãnh đạo các bộ, ngành, địa phương.

d) Bộ Kế hoạch và Đầu tư

- Chủ trì, phối hợp với Văn phòng Chính phủ kết nối, tích hợp, chia sẻ thông tin, dữ liệu tổng hợp về Khung đánh giá tình hình thực hiện mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội theo Quyết định số 288/QĐ-TTg ngày 28 tháng 02 năm 2022 với Trung tâm thông tin, chỉ đạo điều hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ.

- Chỉ đạo Tổng cục Thống kê phối hợp với Văn phòng Chính phủ kết nối, tích hợp, liên thông hệ thống thông tin thống kê quốc gia với Trung tâm thông tin, chỉ đạo điều hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ.

đ) Bộ Tài nguyên và Môi trường khẩn trương xây dựng, hoàn thiện, đưa vào vận hành Cơ sở dữ liệu đất đai quốc gia, kết nối, tích hợp, chia sẻ dữ liệu với các cơ sở dữ liệu khác và Trung tâm thông tin, chỉ đạo điều hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ.

e) Tập đoàn, Tổng Công ty nhà nước xây dựng bộ chỉ số điều hành sản xuất kinh doanh; thực hiện kết nối, tích hợp, chia sẻ các thông tin, dữ liệu phục vụ chỉ đạo, điều hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ theo Quyết định số 1498/QĐ-TTg ngày 11 tháng 9 năm 2021 với Trung tâm thông tin, chỉ đạo điều hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ.

g) Văn phòng Chính phủ

- Chủ trì xây dựng, trình Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định quy định về việc gửi, nhận văn bản và xử lý hồ sơ công việc trên môi trường điện tử trong các cơ quan hành chính nhà nước thay thế Quyết định số 28/2018/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ. Thời hạn hoàn thành trong tháng 11 năm 2022.

- Chủ trì, phối hợp với Bộ Thông tin và Truyền thông xây dựng, triển khai Hệ thống thông tin theo dõi nhiệm vụ của cơ quan hành chính nhà nước (bao gồm nhiệm vụ do Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Ủy ban nhân dân và Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh giao) trên cơ sở phát triển Hệ thống quản lý cơ sở dữ liệu theo dõi về thực hiện nhiệm vụ do Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ giao, thời hạn hoàn thành trong tháng 6 năm 2023 theo nguyên tắc tận dụng tối đa hạ tầng, ứng dụng của các bộ, ngành, địa phương đã triển khai; hướng dẫn kết nối, tích hợp phân hệ theo dõi nhiệm vụ của bộ, ngành, địa phương với Hệ thống này.

- Chủ trì, phối hợp với Tổng cục Thống kê (Bộ Kế hoạch và Đầu tư), các bộ, ngành, địa phương, Tập đoàn, Tổng công ty nhà nước chuẩn hóa thông tin, dữ liệu và xây dựng khung Bộ chỉ số điều hành phục vụ sự chỉ đạo, điều hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, các bộ, ngành và chính quyền cấp tỉnh; kết nối, tích hợp, chia sẻ các thông tin, dữ liệu phục vụ chỉ đạo, điều hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ theo Quyết định số 1498/QĐ-TTg ngày 11 tháng 9 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ với Trung tâm thông tin, chỉ đạo điều hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ.

- Chủ trì, phối hợp với Tổng cục Thống kê, Bộ Kế hoạch và Đầu tư và các bộ, ngành liên quan xây dựng ấn phẩm đồ họa (Infographic) về thông tin kinh tế - xã hội chủ yếu phục vụ phiên họp Chính phủ thường kỳ hàng tháng.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương:

- Sử dụng Bộ chỉ số phục vụ người dân, doanh nghiệp để chỉ đạo, điều hành việc giải quyết thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công tại bộ, ngành, địa phương

mình quản lý; kịp thời chấn chỉnh kỷ cương, xử lý nghiêm cán bộ vi phạm và tăng cường mức độ hài lòng của cá nhân, tổ chức. Chú trọng đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ được giao tại Nghị quyết; tuyên truyền, hướng dẫn tạo sự đồng thuận và huy động sự tham gia của người dân, doanh nghiệp.

- Phối hợp chặt chẽ với Bộ Công an đưa ra mục tiêu, nhiệm vụ, lộ trình cụ thể triển khai quyết liệt, thực hiện hiệu quả Đề án 06 để đạt được các mục tiêu phục vụ phát triển kinh tế - xã hội, hoạch định chính sách, chỉ đạo, điều hành của lãnh đạo các cấp và giải quyết thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công phục vụ người dân, doanh nghiệp.

- Phối hợp với Bộ Công an, Bộ Thông tin và Truyền thông và các bộ, cơ quan liên quan kịp thời báo cáo Ban Chỉ đạo An toàn, An ninh mạng quốc gia các vấn đề mới, phức tạp cần có sự phối hợp liên ngành đối với các nội dung liên quan đến việc bảo đảm an toàn, an ninh mạng tại Nghị quyết.

- Các bộ, cơ quan ngang bộ phối hợp với Bộ Tư pháp, Văn phòng Chính phủ căn cứ các phương án cắt giảm, đơn giản hóa quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh, thủ tục hành chính nội bộ và phương án phân cấp thẩm quyền giải quyết thủ tục hành chính được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt đề xuất sửa đổi, bổ sung, thay thế các quy định không còn phù hợp, gửi Bộ Tư pháp, Văn phòng Chính phủ tổng hợp để đưa vào Chương trình xây dựng Luật, Pháp lệnh, chương trình công tác của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ.

2. Bộ Công an chủ trì, phối hợp với Văn phòng Chính phủ và các bộ, ngành, địa phương đẩy nhanh việc triển khai các nhiệm vụ, giải pháp tại Đề án 06, báo cáo Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ những vấn đề vướng mắc, khó khăn trong quá trình thực hiện để kịp thời tháo gỡ.

3. Bộ Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành, địa phương tập trung thúc đẩy triển khai Nghị quyết số 02/NQ-CP của Chính phủ về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia, bảo đảm hoàn thành các mục tiêu đề ra. Theo dõi, đôn đốc các bộ, cơ quan, địa phương cập nhật, thông tin về kết quả cải cách quy định và cải cách

thực thi, bảo đảm đầy đủ, chính xác, đúng yêu cầu của các tổ chức quốc tế đánh giá xếp hạng.

4. Bộ Thông tin và Truyền thông, Đài Truyền hình Việt Nam, Đài Tiếng nói Việt Nam, Thông tấn xã Việt Nam, Cổng Thông tin điện tử Chính phủ và các cơ quan thông tấn báo chí trung ương, địa phương theo chức năng, nhiệm vụ được giao tích cực thông tin, truyền thông, tuyên truyền, phổ biến về công tác cải cách thủ tục hành chính và hiện đại hóa phương thức chỉ đạo, điều hành nhằm nâng cao nhận thức chung và sự hưởng ứng của người dân, doanh nghiệp thấy được lợi ích để thay đổi hành vi, ý thức.

5. Kinh phí thực hiện Nghị quyết này được bố trí từ nguồn ngân sách nhà nước cấp cho các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương theo phân cấp ngân sách nhà nước hiện hành. Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương bố trí kinh phí thực hiện các nhiệm vụ của Nghị quyết trong dự toán ngân sách hàng năm được cấp có thẩm quyền giao.

Khuyến khích việc huy động theo quy định của pháp luật các nguồn kinh phí ngoài ngân sách nhà nước để triển khai Nghị quyết.

6. Văn phòng Chính phủ chủ trì, phối hợp với các Bộ, cơ quan liên quan theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện; định kỳ hàng quý hoặc đột xuất báo cáo Chính phủ tình hình, kết quả thực hiện Nghị quyết này./.

TM. CHÍNH PHỦ
KT. THỦ TƯỚNG
PHÓ THỦ TƯỚNG

Phạm Bình Minh